



UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY TRÌNH MỞ NGÀNH THEO ĐIỀU KIỆN TỰ CHỦ

(Kèm theo Quyết định số 1677/QĐ-ĐHTDM ngày 06 tháng 11 năm 2019
Của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

1. Mục đích: Quy trình này hướng dẫn trình tự, cách thức thực hiện và các yêu cầu thống nhất đối với hoạt động mở mã ngành đào tạo mới nhằm đa dạng hóa các loại hình đào tạo, đáp ứng nhu cầu của người học và nhu cầu nguồn nhân lực của ngành nước nói chung trong điều kiện Trường Đại học Thủ Dầu Một đủ điều kiện tự chủ trong việc mở mã ngành đào tạo

2. Căn cứ pháp lý:

- Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018;
- Căn cứ Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;
- Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;
- Căn cứ Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo đại học;

2. Quy trình thực hiện:

Quy trình chung

Bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm
------	--------------------	-------------

3. Quy trình thực hiện:

Quy trình chung

Bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm
1	Khảo sát nhu cầu và thống nhất đề xuất mở mã ngành	Khoa/chương trình, Phòng ĐTDH
2	Phòng ĐTDH căn cứ vào các báo cáo khảo sát, đề xuất của Khoa/Chương trình đề xuất với Ban giám hiệu nhà Trường mở ngành đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động	Phòng ĐTDH
3	Ban giám hiệu xin chủ trương Hội đồng Trường	Ban giám hiệu
4	Hội đồng trường cho chủ trương và giao nhiệm vụ chuẩn bị mở ngành.	Hội đồng trường
5	Hiệu trưởng triển khai việc chuẩn bị các điều kiện, hồ sơ để mở ngành.	Ban giám hiệu, khoa/chương trình/Phòng ĐTDH
6	Hiệu trưởng trình ra kỳ họp Hội đồng trường	Ban giám hiệu, phòng ĐTDH
7	Hội đồng trường họp xem xét và thông qua việc mở ngành (nếu đủ điều kiện)	Hội đồng trường
8	Hiệu trưởng ra quyết định mở mã ngành	Ban giám hiệu, khoa/chương trình/Phòng ĐTDH
9	Tiến hành tuyển sinh theo đề án, theo chỉ tiêu được duyệt.	Ban giám hiệu, khoa/chương trình/Phòng ĐTDH



Hướng dẫn chi tiết:

Bước 1: Khoa/chương trình tiến hành khảo sát, xác định nhu cầu nhân lực ngành đào tạo mới; khảo sát nhu cầu của người sử dụng lao động đối với người tốt nghiệp ngành đào tạo kết hợp với yêu cầu về khối lượng kiến thức tối thiểu và yêu cầu về năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp. Hoàn thành báo cáo khảo sát và báo cáo Ban Giám hiệu (thông qua phòng Đào tạo) về việc đề xuất mở ngành.

Bước 2: Phòng ĐTĐH căn cứ vào các báo cáo khảo sát, đề xuất của Khoa/Chương trình đề xuất với Ban giám hiệu nhà Trường mở ngành đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động

Bước 3: Ban giám hiệu trình Hội đồng trường xin chủ trương mở ngành.

Bước 4: Thông qua các kỳ họp Hội đồng trường, Hội đồng trường cho chủ trương và giao nhiệm vụ chuẩn bị mở ngành.

Bước 5: Hiệu trưởng triển khai việc chuẩn bị các điều kiện, hồ sơ để mở ngành.

Bước 6: Sau khi hoàn tất các điều kiện và hồ sơ để mở mã ngành, Hiệu trưởng trình ra kỳ họp Hội đồng trường.

Bước 7: Hội đồng trường họp xem xét và thông qua việc mở ngành (nếu đủ điều kiện)

Bước 8: Hiệu trưởng ra quyết định mở mã ngành

Bước 9: Tiến hành tuyển sinh theo đề án, theo chỉ tiêu được duyệt

4. Biểu mẫu:

- Hồ sơ mở mã ngành (theo hướng dẫn cụ thể từ phòng ĐTĐH)





(Kèm theo Quyết định số 1677 QĐ-ĐHTDM ngày 06 tháng 11 năm 2019)

Của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

HỒ SƠ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Ngành:

Mã số:

Tên cơ sở đào tạo: ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Trình độ đào tạo:



MỤC LỤC HỒ SƠ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

STT	NỘI DUNG	TRANG
Phần 1: Hồ sơ mở mã ngành		
1	Tờ trình xin phép mở ngành đào tạo	
2	Tờ trình của Hiệu trưởng xin chủ trương mở ngành	
	Quyết định của Hội đồng Trường cho chủ trương mở ngành	
3	Phụ lục I - Đề án mở ngành	
4	Phụ lục II - Chương trình đào tạo	
5	Phụ lục III - Xác nhận điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo	
6	Phụ lục IV - Phiếu tự đánh giá thực hiện điều kiện mở ngành	
7	Phụ lục V - Danh sách lý lịch khoa học của đội ngũ giảng viên	
8	Phụ lục VI - Thông tin khảo sát, xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo	



9	<p>A. Các minh chứng về khảo sát nhu cầu xã hội</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Phiếu khảo sát (tối thiểu 5 phiếu) 2. Báo cáo kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp trong cùng lĩnh vực ở địa phương, khu vực; Phân tích đánh giá nhu cầu nguồn nhân lực ngành đào tạo. 3. Ý kiến của những cơ quan, doanh nghiệp sử dụng lao động <p>B. Các minh chứng về xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quyết định giao nhiệm vụ chuẩn bị các điều kiện mở ngành 2. Quyết định thành lập Tổ soạn thảo chương trình đào tạo 3. Biên bản họp Tổ soạn thảo chương trình đào tạo 4. Biên bản họp của hội đồng khoa học và đào tạo 5. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo (gồm đội ngũ giảng viên và CSVC) 6. Biên bản họp của hội đồng thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo 7. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo 8. Biên bản họp của hội đồng thẩm định chương trình đào tạo 9. Hồ sơ đối sánh chuẩn đầu ra và CTĐT với các cơ sở giáo dục khác 10. Quyết định ban hành chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo 	
Phần 2: Thông tin về tự chủ của cơ sở giáo dục		



PHẦN 1
HỒ SƠ MỞ MÃ NGÀNH



Số: /TTr-ĐHTDM

Bình Dương, ngày tháng năm

**TỜ TRÌNH
XIN PHÉP MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO**

Tên ngành: ; Mã số:

Trình độ đào tạo: Đại học

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Sự cần thiết mở ngành đào tạo

(Phần này Chương trình thực hiện)

(Hướng dẫn: Trình bày ngắn gọn: Sự cần thiết về việc mở ngành, tóm tắt quá trình xây dựng đề án và khẳng định đảm bảo điều kiện mở ngành đào tạo theo quy định)

2. Kết luận và đề nghị

(Hướng dẫn: Trình bày ngắn gọn các kết luận, cam kết triển khai thực hiện và các đề nghị của cơ sở đào tạo)

Nơi nhận:

- Như trên;
- CTHĐT và các PHT;
- Lưu: VT, P.ĐTĐH.

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-ĐHTDM

Bình Dương, ngày tháng năm

TỜ TRÌNH
Về việc xin chủ trương mở ngành

Kính gửi: Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một

Căn cứ Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ

Thực hiện chiến lược phát triển ...

(Phần này phòng ĐTDH thực hiện)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-HĐTr

Bình Dương, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho chủ trương mở ngành

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
NHIỆM KỲ ..., KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật giáo dục Đại học... ..

Căn cứ Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.

Điều 2.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

(Phần này phòng ĐTDH thực hiện)

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)



PHỤ LỤC I
ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH



ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành:; Mã số:

Trình độ đào tạo: Đại học chính quy

Kính gửi:

I. Sự cần thiết mở ngành đào tạo

1. Giới thiệu khái quát về cơ sở đào tạo (*tham khảo website tdmu.edu.vn*)

2. Trình bày sự cần thiết về việc mở ngành

- Trình bày các nội dung sau: tóm lược sự cần thiết mở ngành; báo cáo phân tích, thuyết minh về nhu cầu đào tạo, nhu cầu sử dụng nhân lực phục vụ thị trường lao động hiện tại và hướng đến trong thời gian tới; phân tích và dự báo nhu cầu nhân lực về số lượng, trình độ, khảo sát yêu cầu về năng lực người học sau khi tốt nghiệp mà nhà tuyển dụng mong muốn và phạm vi thị trường nhân lực theo ngành đào tạo; phân tích xu hướng phát triển ngành đào tạo trên thế giới, sự phù hợp với sự phát triển ngành và trình độ đào tạo của cơ sở đào tạo, phù hợp với sứ mạng và mục tiêu chiến lược của cơ sở đào tạo, chiến lược quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, vùng và cả nước;

II. Tóm tắt điều kiện mở ngành đào tạo

1. Năng lực của cơ sở đào tạo: (*Trình bày: báo cáo phân tích, thuyết minh về năng lực hiện có của cơ sở đào tạo đối với ngành và trình độ đào tạo đề xuất mở, bao gồm đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, công nghệ học liệu, chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác doanh nghiệp và hợp tác quốc tế*)

2. Mục tiêu phát triển ngành đào tạo đề xuất mở: (*Trình bày: báo cáo thuyết minh kết quả mong đợi về thời gian mở ngành đào tạo, thời gian triển khai tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, mục tiêu đào tạo, kế hoạch và số*

lượng tuyển sinh, quy mô đào tạo của ngành trong thời gian từ 05 đến 10 năm tới, chất lượng đào tạo, hiệu quả và tác động xã hội;)

3. Giải pháp và lộ trình thực hiện: *(Trình bày: báo cáo thuyết minh các giải pháp và lộ trình về xây dựng đề án mở ngành đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo, nhu cầu và kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ và học liệu, nhu cầu và kế hoạch tuyển dụng, phát triển đội ngũ giảng viên để đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo, kế hoạch đánh giá và kiểm định chương trình đào tạo;)*

4. Phương án phòng ngừa và xử lý rủi ro: *(Trình bày báo cáo phân tích, thuyết minh dự báo các tình huống rủi ro có thể xảy ra và các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục; báo cáo phân tích cụ thể về các giải pháp xử lý rủi ro trong trường hợp cơ sở đào tạo bị đình chỉ hoạt động ngành đào tạo;)*

III. Đề nghị và cam kết thực hiện

1. Địa chỉ website đăng thông tin 3 công khai, chuẩn đầu ra, các quy định của cơ sở đào tạo liên quan đến hoạt động tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học. (<https://tdmu.edu.vn/tt36>)

2. Đề nghị của cơ sở đào tạo

3. Cam kết triển khai thực hiện.

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

-

-

- Lưu:...



PHỤ LỤC II

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Phần này chương trình thực hiện)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên chương trình:

Trình độ đào tạo:

Ngành đào tạo:

Mã ngành:

Loại hình đào tạo:

Khóa:

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chương trình

1.2. Chuẩn đầu ra

1.3. Cơ hội việc làm:

1.4. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học:

1.5. Bằng cấp:

2. Thời gian đào tạo:

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá

4. Đối tượng tuyển sinh:

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp:

6. Thang điểm

7. Nội dung chương trình

Cấu trúc chương trình đào tạo



Trình độ đào tạo	Thời gian đào tạo	Khối lượng kiến thức toàn khóa (Tín chỉ)	Kiến thức giáo dục đại cương (Tín chỉ)	Kiến thức giáo dục chuyên ngành			
				Kiến thức cơ sở ngành (Tín chỉ)	Kiến thức chuyên ngành (Tín chỉ)	Thực tập doanh nghiệp (Tín chỉ)	Báo cáo tốt nghiệp (Tín chỉ)
Đại học							

7.1. Kiến thức giáo dục đại cương: TC (Bắt buộc: TC; Tự chọn: TC)

S T T	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Loại HP		Điều Kiện		Học kỳ (dự kiến)
				Lý thuyết	Thực hành Thí nghiệm	Bắt buộc	Tự chọn	Học trước	Song hành	
1										
2										
3										
Tổng cộng										

7.2. Kiến thức cơ sở ngành: TC (Bắt buộc: TC; Tự chọn: TC)

S T T	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Loại HP		Điều Kiện		
				Lý thuyết	Thực hành Thí nghiệm	Bắt buộc	Tự chọn	Học trước	Song hành	Học kỳ (dự kiến)
1										
2										
3										



Tổng cộng										
------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

7.3 Kiến thức chuyên ngành: TC (Bắt buộc: TC; Tự chọn: TC)

S T T	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Loại HP		Điều Kiện		
				Lý thuyết	Thực hành Thí nghiệm	Bắt buộc	Tự chọn	Học trước	Song hành	Học kỳ (<i>dự kiến</i>)
1										
2										
3										
Tổng cộng										

7.4: Báo cáo tốt nghiệp: TC (Bắt buộc: TC; Tự chọn: TC)

S T T	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Loại HP		Điều Kiện		
				Lý thuyết	Thực hành Thí nghiệm	Bắt buộc	Tự chọn	Học trước	Song hành	Học kỳ (<i>dự kiến</i>)
1		Báo cáo/Khóa luận tốt nghiệp								
Tổng cộng										

7.5: Thực tập nghề nghiệp tại cơ sở, doanh nghiệp: TC (Bắt buộc: TC; Tự chọn: TC)

S T T	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Loại HP		Điều Kiện		
				Lý thuyết	Thực hành Thí nghiệm	Bắt buộc	Tự chọn	Học trước	Song hành	Học kỳ (<i>dự kiến</i>)
1										
2										



3									
Tổng cộng			14	0	14				

8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Học kỳ I							
STT	Mã HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ	SỐ TIẾT		Mã HP học trước/tiên quyết	Bắt buộc/Tự chọn
				LT	TH		
1							
Tổng cộng							
Học kỳ II							
STT	Mã HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ	SỐ TIẾT		Mã HP học trước/tiên quyết	Bắt buộc/Tự chọn
				LT	TH		
1							
Tổng cộng			16	13	3		

.....

Bình Dương, ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG

ẤN
 HỒ SƠ
 ĐẤU
 *

PHỤ LỤC III
XÁC NHẬN ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ
CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(Phần này Chương trình thực hiện)

TÀI
NG
ĐC
MỘT
ĐINH

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm...

XÁC NHẬN ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO¹

Ngành dự kiến mở:Mã ngành

Trình độ đào tạo:.....

1. Về giảng viên

Mẫu 1: Danh sách giảng viên, nhà khoa học, bao gồm: giảng viên cơ hữu, giảng viên ký hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian với cơ sở đào tạo, giảng viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy các học phần, môn học trong chương trình đào tạo của ngành đào tạo dự kiến mở của cơ sở đào tạo (Phần này chương trình thực hiện)

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm	Trình độ, nước, năm tốt	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Tuyển dụng/hợp đồng từ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian, hợp đồng thỉnh giảng, ngày ký; thời gian; gồm cả dự kiến	Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy	Số công trình khoa học đã công bố; cấp	Ký tên
-------	----------------------	--	-------------------------	-------------------------	--	---	----------------	-----------------------------------	--	--------

¹ Phụ lục III (Kèm theo Thông tư số: 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)



			phong	ngiệp		Tuyên dụng	Hợp đồng		theo trình độ (năm)	Bộ	Cơ sở	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Nguyễn Văn A 15/11/1966	09206600187 9 Việt Nam	GS, 2016	TS, Việt Nam, 2002	Nuôi trồng thủy sản	01/08/1988	X	HC1582930618 73267	33	10	24	
2	Nguyễn Thị B 20/12/1971	06407100745 1 Việt Nam	PGS, 2015	TS, Hà Lan, 2009	Công nghệ chế biến thủy sản	X	15/11/2010, Hợp đồng thỉnh giảng tự trả lương	HC8935278180 12345	8	3	12	
...												

Ghi chú: Lý lịch khoa học của giảng viên cơ hữu chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo; giảng viên cơ hữu có chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy của ngành đào tạo dự kiến mở được đính kèm.

Mẫu 2: Danh sách giảng viên, nhà khoa học tham gia giảng dạy các học phần, môn học trong chương trình đào tạo của ngành đào tạo dự kiến mở của cơ sở đào tạo (Phần này chương trình thực hiện)

Số TT	Họ và tên	Học phần/môn học giảng dạy	Thời gian giảng dạy (học kỳ, năm học)	Số tín chỉ		Giảng viên cơ hữu ngành phù hợp
				Bắt buộc	Tự chọn	

				Học trực tiếp	Học trực tuyển	Học trực tiếp	Học trực tuyển	chủ trì xây dựng, thực hiện chương trình/chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy/hướng dẫn luận văn, luận án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Nguyễn Văn A	Kỹ thuật sản xuất giống cá nước ngọt	Học kỳ 1, năm thứ 2	X				Giảng viên cơ hữu chủ trì xây dựng, thực hiện chương trình đào tạo
...								

Mẫu 3: Danh sách cán bộ quản lý cấp khoa đối với ngành đào tạo dự kiến mở trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ của cơ sở đào tạo (Phần này chương trình thực hiện)

Số TT	Họ và tên, ngày sinh, chức vụ hiện tại	Trình độ đào tạo, năm tốt nghiệp	Ngành/ Chuyên ngành	Ghi chú

2. Về kết quả nghiên cứu khoa học (Phần này chương trình thực hiện)

Mẫu 4: Các đề tài nghiên cứu khoa học của cơ sở đào tạo, giảng viên, nhà khoa học liên quan đến ngành đào tạo dự kiến mở do cơ sở đào tạo thực hiện (kèm theo bản liệt kê có bản sao quyết định, bản sao biên bản nghiệm thu)

Số TT	Số quyết	Đề tài cấp	Tên đề tài	Chủ	Số quyết định,	Ngày nghiệm	Kết quả	Tên thành viên tham	Ghi

	định, ngày phê duyệt đề tài, mã số	Bộ/đề tài cấp cơ sở		nhiệm đề tài	ngày thành lập HĐKH nghiệm thu đề tài	thu đề tài (theo biên bản nghiệm thu)	nghiệm thu, ngày	gia nghiên cứu đề tài (học phần/môn học được phân công)	chú

Mẫu 5: Các công trình khoa học công bố của giảng viên, nhà khoa học cơ hữu liên quan đến ngành đào tạo dự kiến mở của cơ sở đào tạo trong thời gian 5 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ mở ngành đào tạo (kèm theo bản liệt kê có bản sao trang bìa tạp chí, trang phụ lục, trang đầu và trang cuối của công trình công bố) *(Phần này chương trình thực hiện)*

STT	Công trình khoa học	Ghi chú

Ghi chú: Công trình khoa học được liệt kê theo quy tắc sau:

- Họ tên tác giả, chữ cái viết tắt tên tác giả (Năm xuất bản), *tên sách*, lần xuất bản, nhà xuất bản, nơi xuất bản.
- Họ và chữ cái viết tắt tên tác giả (Năm xuất bản), '*Tên bài viết*', *tên tập san*, số, kì/thời gian phát hành, số trang.
- Tác giả (Năm xuất bản), *tên tài liệu*, đơn vị bảo trợ thông tin, ngày truy cập.
- Họ tác giả, chữ viết tắt tên tác giả (Năm xuất bản), '*Tiêu đề bài viết*', *[trong] tên kỳ yếu*, địa điểm và thời gian tổ chức, nhà xuất bản, nơi xuất bản, số trang.

3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện phục vụ cho thực hiện chương trình đào tạo

Mẫu 6: Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thực hiện chương trình đào tạo thuộc ngành đào tạo dự kiến mở trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ của cơ sở đào tạo *(Phần này chương trình thực hiện)*

STT	Hạng mục	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Học phần /môn học	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Ghi chú

STT	Hạng mục	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Học phần / môn học	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Ghi chú
1	Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng đa năng, phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cơ hữu					
1.1	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ					
1.2	Phòng học từ 100 - 200 chỗ					
1.3	Phòng học từ 50 - 100 chỗ					
1.4	Số phòng học dưới 50 chỗ					
1.5	Số phòng học đa phương tiện					
1.6	Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên toàn thời gian					
2	Thư viện, trung tâm học liệu					
3	Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập					

Mẫu 7: Thư viện (Phần này chương trình thực hiện)

STT	Tên sách, giáo trình, tạp chí (5 năm trở lại đây)	Tên tác giả	Nhà xuất bản, năm xuất bản, nước	Số lượng bản	Tên học phần sử dụng sách, tạp chí	Mã học phần/môn học	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)



--	--	--	--	--	--	--	--	--

Mẫu 8: Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập theo yêu cầu của ngành đào tạo dự kiến mở

Danh mục hỗ trợ nghiên cứu, thí nghiệm, thực nghiệm, thực hành, thực tập, luyện tập					Tên học phần/môn học sử dụng thiết bị	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Số người học/máy, thiết bị	Ghi chú
STT	Tên gọi máy, thiết bị, ký hiệu và mục đích sử dụng	Nước sản xuất, năm sản xuất	Số lượng	Đơn vị				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

(Phần này chương trình thực hiện)

Trưởng các đơn vị chuyên môn quản lý kê khai (theo từng mẫu trên)

(Ký tên xác nhận)

Thủ trưởng cơ sở đào tạo

(Ký tên, đóng dấu)

Hồ sơ minh chứng sắp xếp theo thứ tự như trên

PHỤ LỤC IV
PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ
THỰC HIỆN ĐIỀU KIỆN MỞ NGÀNH

(phần này Chương trình thực hiện)

ÔNG
HỌ
TÊN
★

Số:....

.....;...., ngàytháng.....năm.....

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN ĐIỀU KIỆN MỞ NGÀNH

Tên ngành:

Mã số:

TT	Điều kiện mở ngành	Điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo	Ghi chú
1	Sự cần thiết phải mở ngành 1.1 Phân tích, đánh giá sự phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của địa phương, vùng, quốc gia		
	1.2. Sự phù hợp với Danh mục đào tạo cấp IV trình độ đại học hiện hành		
	1.3. Thuyết minh về ngành đăng ký đào tạo không nằm trong Danh mục đào tạo (nếu có)		
	1.4. Kế hoạch phát triển trường (Quyết nghị của Hội đồng trường/Hội đồng quản trị thông qua việc mở ngành đăng ký đào tạo).		
	1.5. Quyết định phân công đơn vị chủ trì xây dựng đề án đăng ký mở ngành đào tạo		
2	Đội ngũ giảng viên Tổng số giảng viên cơ hữu và tỷ lệ % giảng viên cơ hữu tham gia thực hiện chương trình đào tạo. Giảng viên cơ hữu Tổng số thạc sỹ cùng ngành, ngành gần: Số tiến sỹ cùng ngành:		

	<p>Số thạc sỹ cùng ngành:</p> <p>2.3. Lý lịch khoa học của các giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo</p> <p>2.4. Giảng viên thỉnh giảng</p> <p>2.5. Các minh chứng về đội ngũ giảng viên cơ hữu đối với ngành đăng ký đào tạo chưa có trong Danh mục đào tạo (nếu có).</p>		
3	<p>Cơ sở vật chất</p> <p>3.1. Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm</p> <p>3.2. Thư viện, thư viện điện tử</p> <p>3.3. Hoạt động Website của cơ sở đào tạo</p>		
4	<p>Chương trình đào tạo</p> <p>4.1. Tóm tắt chương trình đào tạo</p> <p>4.2. Quyết định ban hành chương trình đào tạo</p> <p>4.3. Kế hoạch tổ chức đào tạo</p>		
5	<p>Thẩm định chương trình đào tạo và điều kiện đảm bảo chất lượng</p> <p>5.1. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định</p> <p>5.2. Biên bản Hội đồng thẩm định</p> <p>5.3. Giải trình của cơ sở đào tạo theo góp ý của Hội đồng thẩm định (nếu có)</p>		

Bình Dương, ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG



PHỤ LỤC V
DANH SÁCH LÝ LỊCH KHOA HỌC
CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN

(Phần này chương trình thực hiện và sắp xếp theo thứ tự bảng dưới)



**DANH SÁCH LÝ LỊCH KHOA HỌC
CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN**

STT	Họ và tên

(Hướng dẫn: Có ít nhất 01 tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu, không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo trình độ đại học của các ngành khác (trường hợp ngành đào tạo dự kiến mở là ngành ghép bởi các ngành học từ các nhóm ngành khác nhau, hoặc ngành đào tạo mang tính liên ngành được sắp xếp đồng thời vào một số nhóm ngành khác nhau, yêu cầu mỗi ngành được ghép phải có ít nhất 01 tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu), có kinh nghiệm quản lý đào tạo hoặc giảng dạy đại học tối thiểu từ 03 năm trở lên chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.

Có ít nhất 05 tiến sĩ là giảng viên cơ hữu có chuyên môn phù hợp để chủ trì giảng dạy chương trình (tính cả tiến sĩ ngành phù hợp quy định tại khoản 1 Điều này), trong đó mỗi thành phần của chương trình đào tạo phải có giảng viên với chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy. Riêng đối với các ngành đào tạo giáo viên tiếng dân tộc thiểu số Việt Nam, ngành đào tạo Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam, ngành đào tạo Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài, ngành đào tạo Thể dục, thể thao (theo quy định tại Danh mục thống kê ngành đào tạo),

ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Nghệ thuật (quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này), phải bảo đảm tối thiểu có 03 tiến sĩ là giảng viên cơ hữu có chuyên môn phù hợp.

Có đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo (quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư này) bảo đảm đủ cho 02 năm học đầu của chương trình đào tạo và bảo đảm mỗi học phần của chương trình đào tạo phải có ít nhất 02 giảng viên có chuyên môn phù hợp đảm nhiệm, bảo đảm tỉ lệ sinh viên trên giảng viên theo quy định; có kế hoạch, phương án tuyển dụng, phát triển đội ngũ giảng viên cho các năm học tiếp theo của toàn khóa học để từ năm học thứ 3 chậm nhất trước 01 năm tính đến thời điểm bắt đầu diễn ra năm học mới phải bảo đảm có đầy đủ về số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên để thực hiện chương trình đào tạo cho từng năm học của khóa học. Riêng đối với các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe, lĩnh vực Pháp luật, lĩnh vực Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên (theo quy định tại Danh mục thống kê ngành đào tạo), phải đáp ứng đầy đủ điều kiện về đội ngũ giảng viên để thực hiện chương trình đào tạo (quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư này) cho toàn bộ khóa học tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị mở ngành đào tạo.

Đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe, phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều này và bảo đảm các điều kiện cụ thể về giảng viên đối với từng ngành đào tạo theo quy định tại Bảng 1, Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này. Đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Pháp luật, phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều này và có tối thiểu 03 tiến sĩ với ngành học thuộc lĩnh vực Pháp luật.

TỈNH
HỒ CHÍ MINH
10/2020

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Ngày, tháng, năm sinh: _____ Nơi sinh: _____
Quê quán: _____ Dân tộc: _____
Học vị cao nhất: _____ Năm, nước nhận học vị: _____
Chức danh khoa học cao nhất: _____ Năm bổ nhiệm: _____
Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): _____
Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): _____
Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: _____
Điện thoại liên hệ: CQ: _____ NR: _____ DD: _____
Fax: _____ Email: _____

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo:.....; Nơi đào tạo:.....; Ngành học:.....; Nước đào tạo:; Năm tốt nghiệp:; Bằng đại học 2:.....; Năm tốt nghiệp:

2. Sau đại học

- Thạc sĩ chuyên ngành:....; Năm cấp bằng:....; Nơi đào tạo:....
- Tiến sĩ chuyên ngành:.....; Năm cấp bằng:.....; Nơi đào tạo:.....;
Tên luận án:....

3. Ngoại ngữ: 1. _____ Mức độ sử dụng:
2. _____ Mức độ sử dụng:

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm

--	--	--

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm bắt đầu/Năm hoàn thành	Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài

2. Các công trình khoa học đã công bố:

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí

....., ngày tháng năm

Xác nhận của cơ quan

Người khai kí tên

(Ghi rõ chức danh, học vị)

PHỤ LỤC VI
THÔNG TIN KHẢO SÁT,
XÂY DỰNG VÀ THẨM ĐỊNH
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

AN
RUC
ĐẠI H
Ủ D

A. CÁC MINH CHỨNG VỀ NHU CẦU XÃ HỘI

(Hướng dẫn: Phân này chương trình đào tạo làm và xếp theo thứ tự)

1. Phiếu khảo sát (tối thiểu 5 phiếu, khuyến nghị: nên để trống thời gian khảo sát)
2. Báo cáo kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp trong cùng lĩnh vực ở địa phương, khu vực; Phân tích đánh nhu cầu nguồn nhân lực ngành đào tạo → Yêu cầu báo cáo cụ thể.
3. Báo cáo tổng hợp ý kiến của những cơ quan, doanh nghiệp sử dụng lao động → Yêu cầu báo cáo cụ thể.

T
NG
IQC
UM
*

B. CÁC MINH CHỨNG VỀ XÂY DỰNG VÀ THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Sắp xếp theo thứ tự các nội dung sau)

1. Quyết định giao nhiệm vụ chuẩn bị các điều kiện mở ngành *(phòng ĐT thực hiện)*
2. Quyết định thành lập Tổ soạn thảo chương trình đào tạo *(phòng ĐT thực hiện)*
3. Biên bản họp Tổ soạn thảo chương trình đào tạo *(chương trình thực hiện)*
4. Biên bản họp của hội đồng khoa học và đào tạo *(chương trình thực hiện)*
5. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo (gồm đội ngũ giảng viên và CSVC) *(phòng ĐT thực hiện)*
6. Biên bản họp của hội đồng thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo *(chương trình thực hiện)*
7. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo *(phòng ĐT thực hiện)*
8. Biên bản họp của hội đồng thẩm định chương trình đào tạo *(chương trình thực hiện)*
9. Hồ sơ đối sánh chuẩn đầu ra và CTĐT với các cơ sở giáo dục khác *(chương trình thực hiện)*
10. Quyết định ban hành chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo *(phòng ĐT thực hiện)*



UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /ĐHTDM-VP

Bình Dương, ngày tháng năm

V/v giao nhiệm vụ chuẩn bị
các điều kiện mở ngành đào tạo

Kính gửi: Phòng Đào tạo Đại học

Thực hiện Quyết định số/QĐ-HĐTr ngày của Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc mở ngành đào tạo trình độ đại học, Lãnh đạo trường yêu cầu phòng Đào tạo Đại học chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị các điều kiện mở ngành theo quy định tại Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học.

Cụ thể gồm những ngành sau:

(Phần này phòng ĐTDH thực hiện)

Nơi nhận:

- LĐT;
- P.ĐTDH;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)



UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ soạn thảo Chương trình đào tạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 1953/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc thành lập Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một và bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-HDTr ngày 2/7/2019 của Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 6/9/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng: Tổ chức, Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ soạn thảo Chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Thủ Dầu Một gồm các ông, bà có tên sau đây:

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ soạn thảo Chương trình đào tạo trình độ đại học được thực hiện theo quy định của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức, Trưởng các đơn vị thuộc trường và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- CT HĐTr;
- HT, các PHT;
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VT, PĐTĐH.

(Phần này phòng ĐTĐH thực hiện)

T
G
C
MỘT
S

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH TỔ SOẠN THẢO CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHTDM ngày tháng năm
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Chương trình đào tạo



UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
HỌP TỔ SOẠN THẢO CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành đào tạo:

Mã ngành:

I. Thời gian và địa điểm:

II. Thành phần tham dự: Các thành viên tổ soạn thảo và toàn thể giảng viên ngành
.....

III. Nội dung

- 1) Tuyên bố lý do
- 2) Thông qua nội dung và ý kiến

GIÁM ĐỐC CHƯƠNG TRÌNH

THƯ KÝ

(Phần này chương trình đào tạo thực hiện)

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO**

Vv: Thông qua Đề án mở ngành đào tạo trình độ đại học

Ngành đào tạo:

Mã ngành:

I. Thời gian và địa điểm

II. Thành phần tham dự: Các thành viên Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường

III. Nội dung

- 1) Tuyên bố lý do
- 2) Thông qua nội dung và ý kiến

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

THƯ KÝ

(Phần này chương trình đào tạo thực hiện)

10/1
JAV
HỦ
/10

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 1953/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc thành lập Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một và bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-HĐTr ngày 2/7/2019 của Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 6/9/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng: Tổ chức, Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo trình độ đại học gồm các ông, bà có tên sau đây:

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo được thực hiện theo quy định của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một..

Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ



Điều 3. Trường phòng Tổ chức, Trường các đơn vị thuộc trường và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- CT HĐTr;
- HT, các PHT;
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VT, PĐTĐH.



UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHTDM ngày tháng năm
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

TT	Họ và tên	Nhiệm vụ trong HĐ	Đơn vị công tác	Chương trình đào tạo

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH
CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, NGÀNH
MÃ NGÀNH

Hôm nay, vào lúc ngày tháng năm , tại Trường Đại học Thủ Dầu Một, Hội đồng thẩm định định Chương trình đào tạo trình độ đại học, ngành- Mã ngành của Trường Đại học Thủ Dầu Một đã họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng thẩm định

II. Nội dung

....

III. Kết luận

→ **Kết luận về đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất có đáp ứng với chương trình đào tạo không?**

....% các thành viên Hội đồng thẩm định đồng ý thông qua

Phiên họp kết thúc vào lúc

Thư ký hội đồng

Chủ tịch hội đồng

(Phần này chương trình đào tạo thực hiện)

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 1953/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc thành lập Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một và bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-HDTr ngày 2/7/2019 của Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 6/9/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng: Tổ chức, Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ đại học gồm các ông, bà có tên sau đây:

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo được thực hiện theo quy định của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một..

Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ



Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức, Trưởng các đơn vị thuộc trường và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT HĐTr;
- HT, các PHT;
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VT, PĐTĐH.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHTDM ngày tháng năm
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

TT	Họ và tên	Nhiệm vụ trong HĐ	Đơn vị công tác	Chương trình đào tạo

T
Đ
THỦ
D
MỘT

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, NGÀNH
MÃ NGÀNH

Hôm nay, vào lúc ngày tháng năm , tại Trường Đại học Thủ Dầu Một, Hội đồng thẩm định định Chương trình đào tạo trình độ đại học, ngành- Mã ngành của Trường Đại học Thủ Dầu Một đã họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng thẩm định

II. Nội dung

- Đại diện nhóm biên soạn báo cáo về quá trình xây dựng và nội dung chương trình đào tạo
- Ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định
 - Các phản biện đọc nhận xét
 - Hội đồng và những người tham dự nêu câu hỏi
- Nhóm biên soạn trả lời các câu hỏi đã được nêu
- Hội đồng thẩm định họp riêng thảo luận, bầu ban kiểm phiếu, bỏ phiếu kín.
- Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả
 - Số phiếu đánh giá phát ra: Thu về:
 - Phiếu hợp lệ: Phiếu không hợp lệ:
 - Số phiếu đánh giá đạt yêu cầu: Không đạt yêu cầu:
- Kết luận của Hội đồng thẩm định

DÂN
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THỦ DẦU
MỘT
★

100% các thành viên Hội đồng thẩm định đồng ý thông qua Chương trình

Phiên họp kết thúc vào lúc

Thư ký hội đồng

Chủ tịch hội đồng

(Phần này chương trình đào tạo thực hiện)

IG
XC
MỘ
ĐM

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BIÊN BẢN HỌP
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

*Vv: Tổng hợp kết quả Đối sánh chương trình..... với các chương trình
cùng ngành trong và ngoài nước.*

I. Thời gian và địa điểm

II. Thành phần tham dự:

III. Nội dung

- 1) Tuyên bố lý do
- 2) Thông qua nội dung và ý kiến
.....
- 3) Kết quả đối sánh

Hướng dẫn: viết kết quả đối sánh chương trình đào tạo cần tập trung các nội dung sau :

- Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT
- Số lượng tín chỉ
- Tỷ trọng các học phần tương đồng và khác biệt
- Cấu trúc chương trình đào tạo: kiến thức đại cương, cơ sở ngành, chuyên ngành, tín chỉ lý thuyết, thực hành, tỷ lệ phân bổ lý thuyết, thực hành



(Yêu cầu: đối sánh chương trình đào tạo trong nước (tối thiểu 2 CTĐT) và ngoài nước (tối thiểu 2 CTĐT))

Bảng 1. Kết quả đối sánh chương trình đào tạo trong nước

Chương trình Cử Nhân ĐH Thủ Dầu Một	Chương trình ĐH	Chương trình ĐH
1.		

Bảng 2. Kết quả đối sánh chương trình đào tạo ngoài nước

Chương trình Cử Nhân ĐH Thủ Dầu Một	Chương trình ĐH	Chương trình ĐH
2.		

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

THƯ KÝ

(Phần này chương trình đào tạo thực hiện)



10. Quyết định ban hành chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo

(phần này phòng ĐTDH thực hiện)

AN
RƯƠN
ẠI HỌ
ĐÁU
★

PHẦN 2
THÔNG TIN VỀ TỰ CHỦ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

(phần này phòng đào tạo thực hiện)



ĐIỀU KIỆN MỞ NGÀNH

Cơ sở đào tạo mở ngành đào tạo trình độ đại học phải đáp ứng các điều kiện chung để mở ngành đào tạo theo quy định tại Điều 3 Thông tư này và các điều kiện cụ thể sau đây cho toàn bộ khóa học tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị mở ngành đào tạo:

1. Có ít nhất 01 tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu, không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo trình độ đại học của các ngành khác (trường hợp ngành đào tạo dự kiến mở là ngành ghép bởi các ngành học từ các nhóm ngành khác nhau, hoặc ngành đào tạo mang tính liên ngành được sắp xếp đồng thời vào một số nhóm ngành khác nhau, yêu cầu mỗi ngành được ghép phải có ít nhất 01 tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu), có kinh nghiệm quản lý đào tạo hoặc giảng dạy đại học tối thiểu từ 03 năm trở lên chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.

2. Có ít nhất 05 tiến sĩ là giảng viên cơ hữu có chuyên môn phù hợp để chủ trì giảng dạy chương trình (tính cả tiến sĩ ngành phù hợp quy định tại khoản 1 Điều này), trong đó mỗi thành phần của chương trình đào tạo phải có giảng viên với chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy. Riêng đối với các ngành đào tạo giáo viên tiếng dân tộc thiểu số Việt Nam, ngành đào tạo Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam, ngành đào tạo Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài, ngành đào tạo Thể dục, thể thao (theo quy định tại Danh mục thống kê ngành đào tạo), ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Nghệ thuật (quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này), phải bảo đảm tối thiểu có 03 tiến sĩ là giảng viên cơ hữu có chuyên môn phù hợp.

3. Có đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo (quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư này) bảo đảm đủ cho 02 năm học đầu của chương trình đào tạo và bảo đảm mỗi học phần của chương trình đào tạo phải có ít nhất 02 giảng viên có chuyên môn phù hợp đảm nhiệm, bảo đảm tỉ lệ sinh viên trên giảng viên theo quy định; có kế hoạch, phương án tuyển dụng, phát triển đội ngũ giảng viên cho các năm học tiếp theo của toàn khóa học để từ năm học thứ 3 chậm nhất trước 01 năm tính đến thời điểm bắt đầu diễn ra năm học mới phải bảo đảm có đầy đủ về số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên để thực hiện chương trình đào tạo cho



từng năm học của khóa học. Riêng đối với các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe, lĩnh vực Pháp luật, lĩnh vực Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên (theo quy định tại Danh mục thống kê ngành đào tạo), phải đáp ứng đầy đủ điều kiện về đội ngũ giảng viên để thực hiện chương trình đào tạo (quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư này) cho toàn bộ khóa học tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị mở ngành đào tạo.

4. Đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe, phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều này và bảo đảm các điều kiện cụ thể về giảng viên đối với từng ngành đào tạo theo quy định tại Bảng 1, Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này. Đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Pháp luật, phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều này và có tối thiểu 03 tiến sĩ với ngành học thuộc lĩnh vực Pháp luật.

5. Điều kiện về cơ sở vật chất theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư này phải bảo đảm đủ cho 02 năm học đầu của chương trình đào tạo, và phải có kế hoạch, phương án đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị cho các năm học tiếp theo của toàn khóa học để từ năm học thứ 3, chậm nhất trước 01 năm tính đến thời điểm bắt đầu diễn ra năm học mới phải bảo đảm có đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất theo yêu cầu của chương trình đào tạo cho từng năm học của khóa học. Riêng đối với các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe, lĩnh vực Pháp luật, lĩnh vực Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên, phải đáp ứng đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất (quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư này) cho toàn bộ khóa học tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị mở ngành đào tạo.

6. Đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 5 Điều này và phải bảo đảm các điều kiện cụ thể về phòng thí nghiệm, thực hành đối với từng ngành đào tạo theo quy định tại Bảng 2, Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này. Đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Pháp luật, phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 5 Điều này và bảo đảm có phòng diễn án, trung tâm thực hành (tư vấn) pháp luật.

